TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 536/2026/QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 23 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 374/2026/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2026, giữa:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Đoàn Thu T, sinh ngày 18-02-2003; số căn cước công dân: 036303000071; nơi đăng ký thường trú: Số A M, phường N, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Số C C, phường N, tỉnh Ninh Bình.

- ***Bị đơn:*** Anh Vũ Đức D, sinh ngày 10-4-2003; số căn cước công dân: 036203004790; nơi đăng ký thường trú: Số D đường T, phường N, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Số B P, phường T, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đoàn Thu T và anh Vũ Đức D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Vũ Đức D giao hai cháu Vũ Thủy T1, sinh ngày 24-9-2022 (giới tính: Nữ) số định danh cá nhân: 036322012742 và Vũ Trâm A, sinh ngày 07-3-2025 (giới tính: Nữ), số định danh cá nhân: 036325001863 cho chị Đoàn Thu T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Vũ Đức D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng/con (*Năm triệu đồng/một tháng/con*) kể từ tháng 10 năm 2026 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi, có khả năng lao động tự lập hoặc các bên có thoả thuận khác.

Kể từ ngày chị Đoàn Thu T có đơn yêu cầu thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu anh Vũ Đức D không thi hành thì hàng tháng anh Vũ Đức D phải chịu tiền lãi đối với số tiền phải thi hành theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Chị Đoàn Thu T và anh Vũ Đức D có quyền, nghĩa vụ đối với con chưa thành niên theo quy định của pháp luật. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung của vợ chồng: Chị Đoàn Thu T và anh Vũ Đức D tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Đoàn Thu T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm gồm 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn và 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con. Được đối trừ khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) chị Đoàn Thu T đã nộp tại biên lai số 0000241 ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì chị Đoàn Thu T và anh Vũ Đức D có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 36 và Điều 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Khu vực 7 – Ninh Bình;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- UBND phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình (cũ là phường Trần Tế Xương, TP Nam Định, tỉnh Nam Định, ĐKKH ngày 13-3-2024);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lương Việt Bằng